

I. NEW WORDS

1. See you later	: hẹn gặp bạn sau
2. playground	(n): sân chơi
3. colourful	(adj): màu sắc sặc sỡ
4. balloon	(n): khí cầu, quả bóng
5. banner	(n): biểu ngữ, băng rôn
6. salads	(n): xà lát, rau trộn dầu giấm
7. popcorn	(n): bỏng rang
8. present	(n): quà tặng
9. at the end	: cuối cùng